

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 668/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện
Khuyến nghị của Ủy ban về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt
đối xử với phụ nữ của Liên hợp quốc**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;
Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 9 tháng 4 năm 2016;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ của Liên hợp quốc đối với báo cáo thực hiện Công ước xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ lần thứ bảy và thứ tám của Việt Nam giai đoạn 2017 – 2020 (sau đây gọi là Kế hoạch), với những nội dung cơ bản sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định vai trò, trách nhiệm của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương và địa phương trong việc thực hiện Công ước xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (sau đây gọi tắt là Công ước CEDAW) và triển khai Khuyến nghị của Ủy ban Liên hợp quốc về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (sau đây gọi là Ủy ban CEDAW).

- Tăng cường sự tham gia của các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước nhằm bảo đảm triển khai các hoạt động trong Kế hoạch được đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Các Bộ, ngành và địa phương thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban CEDAW phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

- Xây dựng Kế hoạch trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ trì thực hiện từng hoạt động cụ thể.

- Triển khai Kế hoạch được lồng ghép trong quá trình thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch thuộc lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội và nhất là các nội dung liên quan đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ từ trung ương đến địa phương.

- Kiểm tra, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện các khuyến nghị liên quan đến công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, bảo đảm quyền của phụ nữ và trẻ em gái và báo cáo các Bộ, ngành có liên quan.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH

1. Rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản luật pháp, chính sách liên quan đến công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, bảo đảm quyền của phụ nữ và trẻ em gái phù hợp với Công ước CEDAW.

2. Tăng cường truyền thông, giáo dục, vận động toàn xã hội nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, bảo đảm quyền của phụ nữ và trẻ em gái.

3. Lồng ghép công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, bảo đảm quyền của phụ nữ và trẻ em gái trong các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án của các bộ, ngành và địa phương.

4. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ ở trung ương và địa phương.

5. Các Bộ, ngành và địa phương xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm và lộ trình thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban CEDAW theo yêu cầu của Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ và hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các Bộ, ngành và địa phương, khẩn trương triển khai các nội dung hoạt động trong Kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (*Phụ lục kèm theo*).

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung hoạt động trong Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 01 tháng 12 hằng năm để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đôn đốc các Bộ, ngành và địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch nhằm bảo đảm hiệu quả và đồng bộ.

4. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tham gia thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

IV. KINH PHÍ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương và các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Kế hoạch được triển khai thực hiện trong giai đoạn 2017 - 2020.

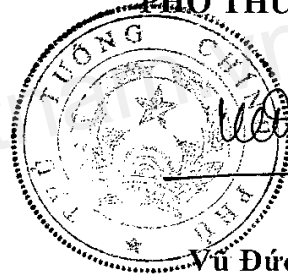
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

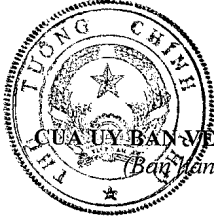
Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ: KTTH, QHQT, QHĐP, TH;
- Lưu: VT, KGVX(3b). 118

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam



Phụ lục

CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KHUYẾN NGHỊ

CỦA ỦY BAN VỀ XÓA BỎ MỌI HÌNH THỨC PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ ĐỐI VỚI PHỤ NỮ CỦA LIÊN HỢP QUỐC
(Ban hành theo Quyết định số 668/QĐ-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung hoạt động	Kết quả hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
I	Rà soát, nghiên cứu và hoàn thiện luật pháp, chính sách				
1	Rà soát đề xuất sửa đổi, các quy định pháp luật về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước nhằm góp phần xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ	Báo cáo rà soát các quy định pháp luật về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định không bảo đảm về bình đẳng giới nhằm xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ	Bộ Tư pháp	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan	2018
2	Nghiên cứu, rà soát sửa đổi quy định chính sách về cấm phân biệt đối xử trong Bộ Luật Lao động nhằm phù hợp với Hiến pháp và các cam kết quốc tế về bình đẳng giới;	Báo cáo nghiên cứu, đề xuất sửa một số điều của Bộ Luật Lao động;	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan	2019
3	Tăng cường thanh tra và kiểm tra về tình hình thực hiện pháp luật về bình đẳng giới trong lao động việc làm.	Báo cáo hàng năm về tình hình thực hiện pháp luật lao động việc làm đảm bảo nguyên tắc xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành liên quan	Hàng năm

4	Nghiên cứu, đề xuất về luật pháp chính sách nhằm tăng cường khả năng tiếp cận hệ thống trợ giúp xã hội cho phụ nữ.	Báo cáo đánh giá tác động giới, trong đó có thực trạng tiếp cận hệ thống trợ giúp xã hội cho phụ nữ và những kiến nghị và đề xuất cho việc xây dựng pháp luật về công tác xã hội	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành liên quan	2020
5	Đánh giá, rà soát việc triển khai thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình nhằm đảm bảo quy định của Hiến pháp, và phù hợp với Công ước;	Báo cáo đánh giá và đề xuất khuyến nghị	Bộ Tư pháp	Các Bộ, ngành và tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2020
6	Tiếp tục xây dựng Dự thảo Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn nhằm bảo đảm phụ nữ có thể tiếp cận hiệu quả tới cơ quan tòa án các cấp, bao gồm các vụ việc về phân biệt, đối xử và bạo lực đối với phụ nữ	Các văn bản pháp luật về trợ giúp pháp lý được hoàn thiện	Bộ Tư pháp	Các Bộ, ngành liên quan	2018
7	Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi và hướng dẫn sử dụng Bộ chỉ tiêu phát triển giới quốc gia; Tăng cường thu thập, công bố số liệu thống kê giới.	Đề xuất sửa đổi Bộ chỉ tiêu phát triển giới quốc gia; Các ấn phẩm, số liệu thống kê giới được công bố định kỳ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)	Các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2020

II Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội					
1	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của chính quyền các cấp, các tổ chức và người dân về Hiến pháp, Công ước CEDAW và luật pháp chính sách về bình đẳng giới, bằng các hình thức phù hợp và đẩy mạnh hợp tác với các cơ quan truyền thông	Số lượng các chương trình truyền thông, tài liệu tập huấn, tuyên truyền được sản xuất và phát hành; Số lượng người được tuyên truyền/ tập huấn về CEDAW, luật pháp chính sách về bình đẳng giới và nâng cao nhận thức về bình đẳng giới ở các Bộ, ngành và địa phương	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan	Hàng năm
2	Đẩy mạnh tập huấn và truyền thông về sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em	Số lượng khóa tập huấn, hoạt động truyền thông và số người tham gia tập huấn /truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản; Số lượng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em có chất lượng tốt được thực hiện	Bộ Y tế	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan	Hàng năm
3	Triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành giáo dục đào tạo giai đoạn 2016-2020, bao gồm: sửa đổi tài liệu giáo dục, giảm tỉ lệ mù chữ và bỏ học của trẻ em gái dân tộc thiểu số thông qua cung cấp nền giáo dục song ngữ	Báo cáo giữa kỳ và cuối kỳ về tình hình triển khai Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành giáo dục đào tạo giai đoạn 2016-2020	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các Bộ, ngành liên quan	2018 và 2020

III Phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới					
1	Rà soát, đánh giá việc thực hiện các biện pháp hòa giải cơ sở trong việc xử lý các vụ bạo lực gia đình đối với phụ nữ trên phạm vi toàn quốc	Báo cáo đánh giá việc thực hiện luật hòa giải cơ sở và đề xuất khuyến nghị	Bộ Tư pháp	Các Bộ, ngành tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2019
2	Rà soát, đánh giá việc đảm bảo quyền của phụ nữ khi thực hiện pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình trên phạm vi toàn quốc	Báo cáo đánh giá việc thực hiện Luật phòng, chống bạo lực gia đình đối với phụ nữ và đề xuất kiến nghị	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, ngành tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2019
3	Nghiên cứu về quy mô, mức độ và nguyên nhân cốt lõi của nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em gái vì mục đích bóc lột lao động và tình dục	Báo cáo kết quả nghiên cứu	Bộ Công an	Các Bộ, ngành và tổ chức có liên quan	2019
4	Chỉ đạo công an các cấp phối hợp với các cơ quan tổ chức liên quan trong việc phát hiện sớm, can thiệp và xử lý các vụ bạo lực trên cơ sở giới, môi giới hôn nhân bất hợp pháp và bảo vệ nạn nhân;	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn	Bộ Công an	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, các bộ, ngành và tổ chức có liên quan	Hàng năm
IV Các vấn đề khác					
1	Tăng cường công tác định hướng nghề nghiệp nhằm bảo đảm mục tiêu bình đẳng giới trong lao động việc làm	Báo cáo đề xuất khả năng lồng ghép mục tiêu về bình đẳng giới trong Dự thảo Đề án “Đổi mới cơ bản và toàn diện về giáo dục nghề nghiệp”	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành và tổ chức có liên quan	2019

2	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên cả vợ và chồng nhằm bảo đảm quyền bình đẳng của phụ nữ	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên cả vợ và chồng	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2019
3	Nghiên cứu và xem xét khả năng phê chuẩn Nghị định thư không bắt buộc và sửa đổi Điều 20 của CEDAW và các Công ước quốc tế có liên quan	Báo cáo nghiên cứu, đề xuất	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan	2019
4	Hướng dẫn thực hiện tuân thủ các nguyên tắc hài hòa về báo cáo việc thực hiện các công ước nhân quyền cho các bộ, ngành liên quan.	Văn bản /Tài liệu hướng dẫn	Bộ Ngoại giao	Các Bộ, ngành khác có liên quan	2018
5	Xây dựng Báo cáo giữa kỳ vào năm 2017 và Báo cáo định kỳ lần thứ 9 về tình hình thực hiện Công ước CEDAW trước tháng 7 năm 2019	Báo cáo quốc gia về tình hình thực hiện CEDAW giữa kỳ và cuối kỳ	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan	2017 và 2019